

Bản án số: 222 /2020/HS- ST

Ngày: 28- 12- 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LÂM- THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Kim Oanh.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Quang Hiền  
2. Ông Lê Minh Thơm

**- *Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Tứ- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm.

**- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm tham gia phiên tòa:***

Bà Vương Thị Thanh Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 28/12/2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 210/2020/HSST ngày 03/12/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 204/QĐXXST-HS ngày 14/12/2020 đối với bị cáo:

**NGUYỄN PHAN C**, sinh năm 1998; Nơi cư trú: thôn ÁD 5, xã TL, huyện VB, Hải Phòng; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Đức B và bà Vũ Thị C; Bị cáo là con duy nhất; Tiền án, tiền sự: Không. Tạm giữ từ ngày 29/9/2020 đến ngày 08/10/2020 hủy bỏ quyết định tạm giữ. Hiện đang áp dụng biện pháp Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

**Người bị hại:** Anh Trần Thành C, sinh năm 1991; Trú tại: Số 8, AĐ, TQ, GL, Hà Nội. Vắng mặt tại phiên tòa

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 29/9/2020, anh Trần Thành C, sinh năm 1991; trú tại Số 8, AĐ, TQ, GL, Hà Nội có đơn trình báo Công an thị trấn TQ, GL, Hà Nội về việc: Ngày 26/9/2020, anh bị lấy trộm chiếc xe máy Honda AirBlade BKS 19E1-21488, số máy 3F63E1369291, số khung 6309F2369283, màu sơn xanh bạc đen, dán tem trùm toàn xe màu xanh họa tiết rồng. Xe có giá trị khoảng 20.000.000 đồng. Quá trình điều tra xác định Nguyễn Phan C đã thực hiện hành vi trộm cắp trên.

Ngày 29/9/2020, Công an huyện GL đã tiến hành khám xét nơi ở của Nguyễn Phan C tại số 8, АД, thị trấn TQ, GL, Hà Nội thu giữ 01 chiếc chìa khóa dài 8,5cm, một đầu gắn nhựa màu nâu đen (bằng kim loại). Cùng ngày, Công an thị trấn TQ thu giữ của Nguyễn Thành L: 01 xe máy AirBlade BKS 19E1-21488, số máy JF63E1369291, số khung 6309F2369283, xe đã qua sử dụng.

Kết luận định giá tài sản số 199/KL-HĐĐG ngày 06/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện GL kết luận: 01 chiếc mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, BKS 19E1-21488, số khung: 6309FZ369283, số máy: JF63E1369291, màu sơn xanh bạc đen, đăng ký ngày 13/4/2016, đã qua sử dụng có giá trị 19.000.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra bị can Nguyễn Phan C khai nhận: C có thuê nhà của chị Lê Thị H ở tại số 8, АД, TQ, GL, Hà Nội từ tháng 2 năm 2020. C biết trong khu trọ có xe máy nên nảy sinh ý định trộm cắp. Để thực hiện mục đích trên. Vào khoảng 22 giờ ngày 25/9/2020, C lấy một áo khoác màu nâu và một quần dài màu đen, giấy ráp, phôi chìa khóa xe máy và rũa kim loại cho túi và đi ra quán điện tử chơi. Đến khoảng 3 giờ sáng ngày 26/9/2020, C mặc áo khoác màu nâu và một quần dài màu đen đi về phòng trọ mở khóa cổng đi vào khu để xe phát hiện có một chiếc xe Airblade BKS 19E1-21488 xe không khóa cổ, khóa càng để gần cửa nên C dắt chiếc xe máy trên đi đến quán điện tử chơi đến khoảng đến 5 giờ 30 sau đó C dắt xe ra khu 31ha- thị trấn TQ dùng giấy ráp, phôi chìa khóa xe máy và rũa để đánh thành chiếc chìa khóa. Sau khi mở được ổ khóa điện, C dắt chiếc xe máy vào khu nhà đang xây dựng rồi về phòng trọ ngủ. Khoảng 12 giờ, C điều khiển xe vừa trộm cắp được đi về VB, Hải Phòng để tìm chỗ bán xe nhưng không được. Đến ngày 28/9/2020, C điều khiển xe máy trộm cắp được đến nhà anh Nguyễn Thành L, sinh năm 1996; trú tại: xóm 3, LX, KC, HĐ, Hà Nội chơi. C đã nói với anh L đây là xe của C bị hỏng, không đi được nên gửi nhờ. Ngày 29/9/2020, C đến Công an thị trấn TQ, GL đầu thú. Lời khai nhận của bị can phù hợp với lời khai những người bị hại, người liên quan, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Airblade, BKS 19E1-21488, số khung: 6309FZ369283, số máy: JF63E1369291 quá trình xác minh thuộc sở hữu của anh Trần Thành C. Ngày 13/11/2020, Cơ quan điều tra đã trao trả chiếc xe máy trên cho anh C. Anh C đã nhận lại chiếc xe máy trên không yêu cầu đề nghị gì về bồi thường dân sự.

Đối với Nguyễn Thành L không không biết chiếc xe máy trên C trộm cắp mà có. Nên Cơ quan CSĐT - Công an huyện GL không có căn cứ để xử lý. Đối với chiếc chìa khóa dài 8,5cm, một đầu gắn nhựa màu nâu đen (bằng kim loại) thu giữ của bị can Nguyễn Phan C liên quan đến hành vi phạm tội.

Bản cáo trạng số 213/CT-VKSGL ngày 30/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện GL truy tố Nguyễn Phan C về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Phan C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ cũng như Kết luận điều tra của Cơ quan điều tra và bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện GL giữ quyền công tố luận tội và tranh luận tại phiên tòa, sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết của vụ án vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Nguyễn Phan C từ 12 tháng đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo C cho chính quyền xã TL, huyện VB, Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc chìa khóa dài 8,5cm, một đầu gắn nhựa màu nâu đen.

- Về dân sự: Không phải giải quyết vì tài sản đã thu hồi trả cho người bị hại.

Bị cáo không có tranh luận gì. Đề nghị HĐXX xem xét chiếu cố cho bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, thuộc hộ cận nghèo, bị cáo phải tự đi làm lấy tiền đóng học, do dịch bệnh vừa qua bị cáo mất việc làm nên đã không đủ tiền trang trải cuộc sống mà bột phát nảy sinh lòng tham và lấy trộm xe máy của anh Công định bán lấy tiền tiêu. Nhưng trên đường trở về Hải Phòng bị cáo đã rất ân hận về việc làm của mình nên đến Công an đầu thú để mong hưởng lượng khoan hồng, mong Tòa án cho bị cáo ở ngoài xã hội, tiếp tục có cơ hội học nốt chương trình dang dở. Bị cáo hứa sẽ không bao giờ vi phạm nữa.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Phan C khai nhận toàn bộ nội dung vụ việc phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung Kết luận điều tra của Cơ quan điều tra và bản Cáo trạng của Viện kiểm sát. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 03 giờ sáng ngày 26/9/2020, tại số 8, AĐ, thị trấn TQ, huyện GL, Hà Nội bị cáo Nguyễn Phan C đã có hành vi trộm cắp của chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Airblade, BKS 19E1-21488 đã qua sử dụng có giá trị 19.000.000đồng của anh Trần Thành C. Hành vi

của bị cáo đã cấu thành tội Trộm cắp tài sản, vi phạm khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Việc bị cáo lợi dụng sơ hở của chủ tài sản để trộm cắp tài sản gây tâm lý bất an về an ninh, trật tự trong nhân dân. Vì vậy, cần phải có biện pháp xử lý nghiêm mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, thuộc hộ cận nghèo, bị cáo đã nỗ lực phấn đấu tự đi làm để lấy tiền đi học, mẹ thì bệnh tật, không có khả năng lao động. Với tình hình dịch Covid chung của toàn đất nước, bị cáo đã mất việc làm, không có thu nhập, không có sự hỗ trợ của gia đình nên không làm chủ được bản thân. Bị cáo trộm cắp xe Honda Airblade của anh C, nhưng sau đó đã ăn năn hối cải và chủ động đến cơ quan Công an đầu thú.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và sau khi phạm tội đầu thú. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ và nơi cư trú rõ ràng, nên cho bị cáo một cơ hội sửa sai, để bị cáo cải tạo ở ngoài xã hội dưới sự giúp đỡ của chính quyền địa phương và gia đình cũng giúp bị cáo trở thành người có ích.

**[2] Về những chứng cứ buộc tội, chứng cứ gỡ tội và đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa cơ bản phù hợp với kết quả nghị án của Hội đồng xét xử.**

**[3] Đánh giá về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp, không có ai khiếu nại gì nên Hội đồng xét xử không phải xem xét.**

**[4] Về hình phạt bổ sung:** Không áp dụng hình phạt này đối với bị cáo vì bị cáo không có việc làm ổn định.

**[5] Về vật chứng:** Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc chìa khóa dài 8,5cm, một đầu gắn nhựa màu nâu đen (bằng kim loại) thu giữ của bị can Nguyễn Phan C.

**[6] Về dân sự:** Anh Trần Thành C đã nhận lại tài sản bị trộm cắp, không có yêu cầu gì về dân sự nên không phải xem xét, giải quyết.

**[7] Về án phí HSST:** Bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên được miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

**[8] Về quyền kháng cáo:** Bị cáo, người bị hại đều có quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

**Vì các lẽ trên,**

## QUYẾT ĐỊNH:

### **Tuyên bố:**

Bị cáo **Nguyễn Phan C** phạm tội: “ Trộm cắp tài sản”

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điều 65 Bộ luật Hình sự

- Điều 74 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Điều 136; Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

**Xử phạt:** Bị cáo **Nguyễn Phan C 12 (mười hai)** tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách **24** ( hai mươi bốn) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Phan C cho UBND xã TL, huyện VB, Hải Phòng giám sát giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

**Về hình phạt bổ sung:** Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

**Về vật chứng:** Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc chìa khóa dài 8,5cm, một đầu gắn nhựa màu nâu đen (bằng kim loại) thu giữ của bị can Nguyễn Phan C (Tình trạng vật chứng như Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 08/12/2020 giữa Công an huyện GL và Chi cục thi hành án dân sự huyện GL).

**Về dân sự:** Không phải giải quyết.

**Về án phí:** Miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo C.

Án xử công khai, sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt án vắng mặt hợp lệ.

### Nơi nhận:

- VKS huyện GL
- Công an huyện GL.
- Chi cục THADS huyện GL
- TAND thành phố Hà Nội
- Bị cáo.
- Người tham gia tố tụng (vắng mặt).
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Kim Oanh**